

**ĐÁP ÁN THI THỬ LẦN CUỐI MÔN NGỮ VĂN 12**

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	<b>ĐỌC HIỂU</b>		<b>3,0</b>
	1	Thể thơ của văn bản : thể thơ tự do/ tự do <b>Hướng dẫn chấm:</b> <i>Học sinh chỉ ra đúng thể thơ của văn bản được 0.5 điểm</i>	0.5
	2	Biện pháp tu từ được sử dụng trong dòng thơ : ẩn dụ ( <i>lừa trong lòng</i> ) <b>Hướng dẫn chấm:</b> <i>Học sinh trả lời đúng đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương vẫn đạt điểm tối đa.</i>	0,5
	3	Nội dung của hai dòng thơ : + Thể hiện sự quyết tâm của tuổi trẻ khi đã xác định được mục đích, lí tưởng, hoài bão thì sẽ dám dấn thân, chinh phục dù phải đối diện vô vàn thử thách, gian nan. + Bộc lộ tình cảm trân trọng, yêu quý của tác giả dành cho các thế hệ đã cống hiến tuổi thanh xuân của mình cho công cuộc bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. <b>Hướng dẫn chấm:</b> + <i>Trình bày đầy đủ, sâu sắc (1,0 điểm)</i> + <i>Trình bày chưa đầy đủ hoặc chưa sâu (0,5-0,75 điểm)</i> + <i>Trình bày sơ lược, không rõ các ý (0,25 điểm).</i>	1,0
4	- HS chọn một thông điệp bất kì trong đoạn trích cảm thấy có ý nghĩa với bản thân và đưa ra lí do thuyết phục vì sao nó có ý nghĩa với mình; sự lí giải vấn đề phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật - Có thể theo gợi ý sau : + Niềm hạnh phúc lớn nhất của đời người là được cống hiến sức trẻ vào sự nghiệp vinh quang bảo vệ và xây dựng Tổ quốc vì đi bất kì nơi đâu khi đất nước cần là có cơ hội được trải nghiệm , trưởng thành , hoàn thiện chính mình , nhận ra giá trị của tuổi trẻ, tìm thấy niềm vui và ý nghĩa đích thực của cuộc sống. + Thanh niên cần đóng góp sức lực trí tuệ góp phần bảo vệ độc lập, tự do và xây dựng quê hương đất nước phát triển giàu mạnh vì đó chính là bổn phận , trách nhiệm thiêng liêng và vẻ vang của thế hệ trẻ. <b>Hướng dẫn chấm:</b> <i>- Học sinh đưa ra được thông điệp đạt 0,25 điểm</i> <i>- Học sinh trình bày quan điểm cá nhân, hợp lí thuyết phục đạt 0,75 điểm</i> <i>- Học sinh trình bày chưa rõ ràng, chưa thuyết phục đạt 0,25 điểm</i>	1.0	
II	<b>LÀM VĂN</b>		<b>7,0</b>
	1	Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về sự cần thiết phải định hướng đúng đắn cuộc đời .	2,0
		a. <b>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận khoảng 200 chữ</b> Học sinh có thể trình bày theo cách diễn dịch, qui nạp, tổng- phân- hợp, móc xích hay song hành; Có đủ các phần mở đoạn, phát triển đoạn, kết đoạn. Mở đoạn nêu được vấn đề, phát triển đoạn triển khai được vấn đề, kết đoạn kết luận được vấn đề. <b>Hướng dẫn chấm:</b> <i>Nếu học sinh viết từ 2 đoạn trở lên thì không cho điểm cấu trúc</i>	0,25
		b. <b>Xác định đúng vấn đề nghị luận:</b> sự cần thiết phải định hướng đúng đắn cuộc đời .	0,25

	<p><b>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</b>          Có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng cần làm rõ sự cần thiết phải định hướng đúng đắn cuộc đời.</p> <p>Một số gợi ý:          + Định hướng cuộc đời đúng đắn giúp chúng ta biết rõ điều mong muốn đạt được, nhận ra mục đích sống cụ thể để theo đuổi đam mê, ước mơ và khát vọng ở tương lai.          + Đó là tiền đề tạo nên niềm tin tưởng, hình thành động lực thúc đẩy sự tiến bộ vượt bậc, vượt qua những trở ngại, khó khăn và gặt hái thành công.          + Người biết định hướng cuộc đời sẽ sống có trách nhiệm hơn, bản thân luôn có ý thức tu dưỡng và rèn luyện về nhiều mặt để hoàn thiện bản thân mình.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b>          Trình bày đầy đủ, sâu sắc (1,0 điểm); trình bày chưa đầy đủ hoặc chưa sâu (0,5-0,75 điểm); trình bày sơ lược, không rõ các ý (0,25 điểm).</p>	1,0
	<b>d. Chính tả, ngữ pháp:</b> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	<b>e. Sáng tạo:</b> Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0,25
2	<p><b>Cảm nhận của anh/chị về nhân vật người đàn bà hàng chài ở tòa án huyện trong tác phẩm “Chiếc thuyền ngoài xa” của Nguyễn Minh Châu.</b></p>	5.0
	<b>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:</b> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
	<b>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</b> Nhân vật người đàn bà hàng chài ở tòa án huyện	0,5
	<b>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:</b> Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; làm rõ các ý cơ bản sau:	
	<p><b>1. Khái quát về tác giả, tác phẩm, đoạn trích</b>          - Nguyễn Minh Châu: người “mở đường tài năng và tinh anh” cho công cuộc đổi mới văn học Việt Nam.          - <i>Chiếc thuyền ngoài xa</i> (1983), kể về chuyến đi thực tế của Phùng - nghệ sĩ nhiếp ảnh, qua đó thể hiện góc nhìn sâu sắc của tác giả về cuộc sống và sự trần trụi về thân phận con người.          - Nhân vật người đàn bà hàng chài: có vai trò quan trọng với phát triển mạch truyện, trong mối quan hệ với các nhân vật khác, trong việc thể hiện tâm lòng nhân đạo và quan điểm nghệ thuật của nhà văn.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b>          - <i>Khái quát đầy đủ nội dung đạt 0,5 điểm</i>          - <i>Khái quát chưa đầy đủ, sơ sài đạt 0,25 điểm</i></p>	0,5
	<p><b>2. Cảm nhận về nhân vật người đàn bà hàng chài ở tòa án huyện</b>  <b>2.1. Về nội dung</b>  <b>a. Hoàn cảnh sống và sự xuất hiện ở tòa án huyện</b>          - Người đàn bà hàng chài được Đầu mời đến tòa án huyện về công việc gia đình, tình cờ gặp Phùng - người chứng kiến cảnh lão đàn ông hành hạ người đàn bà, cảnh cô chị gái tước đoạt con dao găm mà đứa em trai định dùng làm vũ khí để bảo vệ người mẹ đáng thương,...          - <i>Số phận bất hạnh</i>          + <i>Từ nhỏ đã là một người con gái xấu, lại rỗ mặt, sau một bận lên đậu mùa.</i>          + <i>Cũng vì xấu, không ai lấy, có mang với một anh con trai một nhà hàng chài giữa phá hay đến nhà mua bả về đan lưới.</i></p>	2,0

+ *Sống những ngày tháng bấp bênh, cơ cực trên chiếc thuyền chài, đời nghèo đói dằng, bị hành hạ "ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng", "bất kể lúc nào thấy khổ quá là lão xách tôi ra đánh".*

=> Người đàn bà hàng chài không chỉ bị hành hạ về mặt thể xác từ những trận đòn tàn bạo của người chồng vũ phu mà còn bị giày vò về tinh thần, nom nớp lo sợ con cái bị tổn thương khi phải chứng kiến cảnh bố đánh đập, hành hạ mẹ.

**b. Người đàn bà hàng chài qua dáng vẻ, cách xưng hô**

- Dáng vẻ: *lúng túng, sợ sệt, tìm đến một góc tường để ngồi; rón rén, cố thu người lại*, thường xuyên cúi mặt.

- Cách xưng hô: *con - quý tòa...*

=> Một con người tội nghiệp luôn thấy sự có mặt của mình trong cuộc đời này là phi lí; luôn mặc cảm, tự ti và do đó muốn giảm thiểu sự vướng víu, phiền phức mà mình có thể gây ra cho mọi người xung quanh.

**c. Người đàn bà hàng chài qua lời trần tình**

- Trước lời đề nghị giúp đỡ của Đầu và Phùng, người đàn bà dứt khoát từ chối. Chị đau đớn, đánh đổi bằng mọi giá để không bỏ lão chồng vũ phu; van lạy quý tòa để không bỏ chồng.

- Nhẫn nhục, chịu đựng

+ Dù bị chồng nhẫn tâm đánh đập, hành hạ,... nhưng người phụ nữ này không trách móc mà lại rất cảm thông, thấu hiểu, sẵn sàng chấp nhận nghịch cảnh éo le.

+ Người đàn bà đáng thương ấy không ngừng ra sức bảo vệ gia đình bé nhỏ của mình: "Quý tòa bắt tội con cũng được, phạt tù con cũng được, nhưng đừng bắt con bỏ nó..."

+ Người đàn bà ấy tự nhận phần sai, thua thiệt về phía mình: "Cũng tại đàn bà ở thuyền chúng tôi dè nhiều quá".

=> Đó là sự cam chịu, nhẫn nhục đáng được cảm thông và chia sẻ.

- Yêu thương con vô điều kiện

+ Người đàn bà đã khóc khi nghe Phùng nhắc đến thằng Phác.

+ Vì sợ thằng bé có thể làm điều gì dại dột đối với bố nó, người đàn bà đã phải gửi nó lên rừng nhờ bố mình nuôi đã một năm nay.

+ Người đàn bà hàng chài luôn tâm niệm "phải sống cho con chứ không thể sống cho mình".

- Người đàn bà thất học nhưng lại sắc sảo, thấu hiểu lẽ đời

+ Từ hình ảnh một người đàn nghèo, lam lũ sợ sệt lúng túng "tìm một góc tường để ngồi" bỗng chốc thay đổi hẳn. Nếu lúc đầu người đàn bà xưng "con", gọi "quý tòa" thì đến khi đối thoại với Đầu, Phùng lại xưng "chị", gọi "mấy chú", "các chú".

+ Để bảo vệ chồng, bảo vệ gia đình, người đàn bà hàng chài trở nên khéo léo, thấu suốt, từ chối bỏ chồng bằng những lí lẽ hết sức thuyết phục. Chị biết rõ nỗi vất vả, cơ cực trên một chiếc thuyền không có đàn ông. Chị biết dựa vào quá khứ tốt đẹp của chồng để thuyết phục.

+ Người đàn bà hàng chài biết cách chịu hạnh phúc nhỏ nhoi, đời thường: "Lần đầu tiên trên khuôn mặt xấu xí của mẹ chợt ửng sáng lên như một nụ cười- và lại, ở trên thuyền cũng có lúc vợ chồng con cái chúng tôi sống hòa thuận, vui vẻ"; "Vui nhất là lúc ngồi nhìn đàn con tôi chúng được ăn no".

=> *Những lời chia sẻ từ đáy lòng của người đàn bà hàng chài khiến Phùng nhận ra chân lí: không thể giản đơn, dễ dãi trong việc nhìn nhận sự việc, hiện tượng của đời sống. Đừng nhìn và đánh giá từ cái nhìn bề ngoài bởi cuộc sống luôn chứa đựng những nghịch lí, những bất công và mất mát. Anh đã phát hiện ra bên trong người đàn bà thô kệch*



ấy là một trải tim nhân hậu, một vẻ đẹp tâm hồn mà không phải ai cũng có thể nhận ra được.

**2.2. Về nghệ thuật:**

- Đặt nhân vật vào tình huống mà ở đó bộc lộ mọi mối quan hệ, khả năng ứng xử, thủ thối phẩm chất, tính cách => Tình huống truyện mang ý nghĩa khám phá, phát hiện đời sống.

- Nghệ thuật trần thuật: Tạo ra điểm nhìn trần thuật sắc sảo, tăng cường khả năng khám phá đời sống, lời kể trở nên khách quan, chân thật, giàu sức thuyết phục.

- Ngôn ngữ nhân vật: phù hợp với đặc điểm tính cách của từng người. Lời văn giản dị mà sâu sắc, đa nghĩa.

**Hướng dẫn chấm:**

*Phân tích đầy đủ, sâu sắc (2,5 điểm); phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu (1,5 điểm – 2,0 điểm); phân tích chung chung, chưa rõ các ý (1,0 điểm); phân tích sơ lược, không rõ các ý (0,25 điểm – 0,5 điểm)*

**3. Đánh giá :**

- Người đàn bà là chân dung thành công của Nguyễn Minh Châu, để lại ấn tượng mạnh trong lòng mọi người.

- Người đàn bà là biểu tượng nghệ thuật đầy ám ảnh mà Nguyễn Minh Châu muốn truyền tải tư tưởng nhân đạo qua tác phẩm. Bằng tâm hồn, trí tuệ của người nghệ sĩ mẫn cảm, đôn hậu, điềm đạm chiêm nghiệm lẽ đời để rút ra những triết lí về nhân sinh, về nghệ thuật hết sức sâu sắc. Nhà văn cảm thông trước tình cảnh người đàn bà vùng biển, từ đó phát hiện và khẳng định phẩm chất cao đẹp: tấm lòng vị tha và giàu đức hi sinh. Đi tìm, phát hiện, ca ngợi, khẳng định những phẩm chất tốt đẹp của người đàn bà hàng chài, nhà văn đã gửi đến người đọc thông điệp về một xã hội tốt đẹp trong niềm tin vào con người.

- Qua câu chuyện của người đàn bà ở tòa án huyện Nguyễn Minh Châu đã cho ta thấy cách nhìn cuộc sống và nhìn con người : Cuộc sống không đơn giản, xuôi chiều mà luôn có những mặt đối lập, những nghịch lí, con người đôi khi phải chấp nhận. Vì vậy, khi nhìn nhận cuộc sống phải có cái nhìn đa chiều, nhiều hướng. Phải nhìn nhận con người từ nhiều góc độ, không thể nhìn bề ngoài mà đánh giá bản chất bên trong. Văn học nghệ thuật phải gắn bó với cuộc sống, phải vì con người. Người nghệ sĩ không thể có cái nhìn hời hợt đối với cuộc sống và con người, càng không chấp nhận kiểu đứng ngoài cuộc, đứng trên cao để phán xét hiện thực. Nghệ thuật chân chính là sản phẩm của hành trình tìm kiếm và khám phá không biết mệt mỏi của người nghệ sĩ.

Qua nhân vật người đàn bà hàng chài, Nguyễn Minh Châu khẳng định những phẩm chất tốt đẹp của con người nghèo khổ. Dù trong hoàn cảnh đói nghèo, lạc hậu, người phụ nữ vẫn giữ được vẻ đẹp nữ tính, những khát khao hạnh phúc bình dị.

**Hướng dẫn chấm:**

*Học sinh đánh giá được đầy đủ nội dung (0,5 điểm); chưa đầy đủ (0,25 điểm)*

**d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.

**Hướng dẫn chấm:** Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.

**e. Sáng tạo:** Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề trình bày.

**Hướng dẫn chấm:**

*Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét về đẹp*

1.0

0,25

0,5

	<i>của của người đàn bà hàng chài ; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.</i>	
<b>TỔNG ĐIỂM</b>		<b>10,0</b>

